

Số: 905/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v cấp kinh phí xây dựng và áp dụng ISO 9001:2008 năm 2018**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Kế hoạch 433/KH-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 823/STC-HCSN ngày 07 tháng 3 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trích ngân sách 1.170 triệu đồng (Một tỷ, một trăm bảy mươi triệu đồng) từ nguồn kinh phí cải cách hành chính, ISO năm 2018 (tại Khoản 43, Mục I, Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh) cấp cho các đơn vị để bố trí kinh phí thực hiện duy trì, cải tiến, xây dựng mới hệ thống chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 năm 2018 như đề xuất của Sở Tài chính tại Văn bản số 823/STC-HCSN ngày 07 tháng 3 năm 2018 (Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo).

**Điều 2.** Giao trách nhiệm thực hiện:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện giải ngân nguồn vốn kịp thời, đúng quy định.

- Các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng chế độ và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

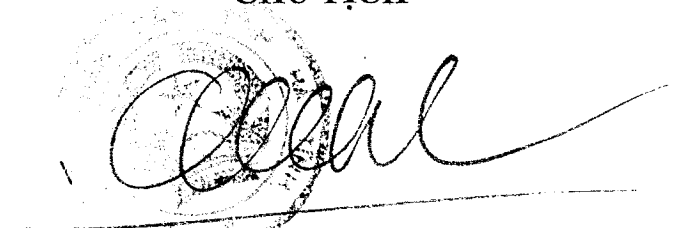
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TKCT. (40)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Đặng Quốc Khánh**

**PHỤ LỤC**

**Kinh phí xây dựng và áp dụng ISO 9001:2008 năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh)*

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Cơ quan	Kinh phí duy trì	Kinh phí kiểm tra, đánh giá	Kinh phí thuê tư vấn, đào tạo tập huấn	Kinh phí xây dựng mới và chuyển đổi hệ thống
<b>I</b>	<b>KINH PHÍ DUY TRÌ, CẢI TIẾN HỆ THỐNG</b>				
1	Sở Tài chính	10.000			
2	Sở Y tế	10.000			
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	10.000			
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	10.000			
5	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	10.000			
6	Văn phòng Đoàn đại biểu QH và HĐND tỉnh	10.000			
7	Văn phòng UBND tỉnh	10.000			
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10.000			
9	Sở Nội vụ	10.000			
10	Thanh tra tỉnh	10.000			
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10.000			
12	Sở Giao thông Vận tải	10.000			
13	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	10.000			
14	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	10.000			
15	Chi cục Bảo vệ môi trường	10.000			
16	Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh	10.000			
17	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	10.000			
18	Chi cục Thủy sản tỉnh	10.000			
19	Chi cục Phát triển nông thôn	10.000			
20	Chi cục Dân số	10.000			
21	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	10.000			
22	Chi cục Quản lý thị trường tỉnh	10.000			
23	Chi cục Thủy Lợi	10.000			
24	Chi cục An toàn vệ Sinh thực phẩm	10.000			
25	Chi cục Văn thư lưu trữ	10.000			
26	Chi cục Biển, Đảo và Tài nguyên nước	10.000			
27	Ban Tôn giáo	10.000			
<b>II</b>	<b>KINH PHÍ CHUYỂN ĐỔI, XÂY DỰNG MỚI HỆ THỐNG</b>				
1	Sở Khoa học và Công nghệ				30.000
2	Sở Công thương				30.000
3	Sở Thông tin và truyền thông				30.000
4	Sở Xây dựng				30.000
5	Sở Tư pháp				30.000
6	Sở Ngoại Vụ				30.000
7	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng		200.000	480.000	20.000
8	Chi cục Kiểm Lâm				20.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>270.000</b>	<b>200.000</b>	<b>480.000</b>	<b>220.000</b>
		<b>1.170.000</b>			

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

